

Số: 4383/CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được phiếu chuyển số 542/PC-TCT ngày 15/6/2017 của Tổng cục Thuế về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với thư hỏi của Độc giả Phạm Thị Tú (Địa chỉ: Gia Lâm, Hà Nội; Email: huongthuyht@gmail.com) do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

- Tại Khoản 3 Điều 4 hướng dẫn về giải thích từ ngữ như sau:

“3. “Giao dịch liên kết” là giao dịch phát sinh giữa các bên có quan hệ liên kết trong quá trình sản xuất, kinh doanh, bao gồm: Mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng máy móc, thiết bị, hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận sử dụng chung nguồn lực như hợp lực, hợp tác khai thác sử dụng nhân lực; chia sẻ chi phí giữa các bên liên kết.”

- Tại Điều 5 quy định về các bên có quan hệ liên kết như sau:

“1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:

a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;

b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.

2. Các bên liên kết tại khoản 1 Điều này được quy định cụ thể như sau:

...

i) Một hoặc nhiều doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của một cá nhân thông qua vốn góp của cá nhân này vào doanh nghiệp đó hoặc trực tiếp tham gia điều hành doanh nghiệp;

k) Các trường hợp khác trong đó doanh nghiệp chịu sự điều hành, kiểm soát quyết định trên thực tế đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kia.”

- Tại Điều 8 hướng dẫn về xác định chi phí để tính thuế trong một số trường hợp cụ thể đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết đặc thù như sau:

“3. Tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ của người nộp thuế.

Quy định này không áp dụng với người nộp thuế là đối tượng áp dụng của Luật các tổ chức tín dụng và Luật kinh doanh bảo hiểm.

Người nộp thuế kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty của Độc giả Phạm Thị Tú chịu sự kiểm soát của một cá nhân thông qua vốn góp của cá nhân này vào Công ty hoặc trực tiếp tham gia điều hành Công ty thì được coi là các bên có quan hệ liên kết theo hướng dẫn tại Điều 5 Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ. Do đó, việc xác định lãi vay được trừ khi xác định thuế TNDN trả cho cá nhân thực hiện theo Điểm 3 Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Độc giả Phạm Thị Tú liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính trả lời độc giả Phạm Thị Tú. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (dề b/c);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2).



09877438